

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ DĨ AN
TỈNH BÌNH DƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 390/2023/HS-ST
Ngày 20 - 12 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ DĨ AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngọc Mai.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Bà Bùi Thị Thúy Lan;
- Ông Bùi Thế Duy.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Duy Long, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Trần Văn Luân - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 12 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 393/2023/TLST-HS ngày 26 tháng 10 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 541/2023/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 12 năm 2023 đối với bị cáo:

Nguyễn Minh H, sinh năm 1990 tại Thành phố Hồ Chí Minh; thường trú: 308/51 N, Phường D, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh; chỗ ở: 28/2/2 đường B, khu phố L, phường L, thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Lái xe máy đào; trình độ học vấn: 09/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Minh H1, đã chết và bà Lê Thị Thu N, sinh năm 1970; có vợ tên là Mai Thị Anh T, sinh năm 1996 và có 04 con, lớn nhất sinh năm 2016, nhỏ nhất sinh năm 2022; tiền án, tiền sự: Không; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn bằng Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 02/7/2023 cho đến nay, có mặt.

- Bị hại: Ông Nguyễn Văn T1, sinh năm 1971 (đã chết);

- Người đại diện hợp pháp của bị hại:

1. Bà Nguyễn Thị N1, sinh năm 1967; địa chỉ: 1 P, Tổ dân phố F, khu phố C, Phường A, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh, vắng mặt, có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt.

2. Bà Nguyễn Thị H2, sinh năm 1964; địa chỉ: 1 P, Phường A, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh, vắng mặt, có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt.

3. Bà Nguyễn Thị Tuyết A, sinh năm 1961; địa chỉ: 1 V, Phường B, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh, vắng mặt, có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt.

4. Ông Nguyễn Văn T2, sinh năm 1963; địa chỉ: A N, Phường G, quận P, Thành phố Hồ Chí Minh, vắng mặt, có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt.

5. Bà Nguyễn Thị S, sinh năm 1973; địa chỉ: A chung cư M, Đ, Phường C, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh, vắng mặt, có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt.

6. Bà Nguyễn Thị P, sinh năm 1976; địa chỉ: 6 đường P, Phường A, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh, vắng mặt, có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Ông Phạm Văn P1; sinh năm 1976; địa chỉ: Số A đường N, khu phố N, phường D, thành phố D, tỉnh Bình Dương, vắng mặt, có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt.

2. Ông Phạm Đình T3; sinh năm 1976; địa chỉ: Số A đường N, khu phố N, phường D, thành phố D, tỉnh Bình Dương, vắng mặt, có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt.

3. Ông Nguyễn Minh H3; sinh năm 1982; địa chỉ: Số C, khu phố T, phường Đ, thành phố D, tỉnh Bình Dương, vắng mặt, có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt.

- Người tham gia tố tụng khác:

Người làm chứng: Ông Danh Tuấn A1, vắng mặt, có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 27/02/2023 ông Phạm Văn P1 thuê ông Phạm Đình T3 phá dỡ công trình nhà cấp 4 nằm trên thửa đất 418, tờ bản đồ 04 tọa lạc số 103/35/11, đường N, khu phố N, phường D, thành phố D, tỉnh Bình Dương gồm 1 dãy trọ 4 phòng, 1 phòng kho trước dãy trọ và 1 gian nhà chính. Để thực hiện công việc, ông Phạm Đình T3

thuê ông Nguyễn Văn T1 và ông Danh Tuấn A1 đến làm. Ngoài ra, ông T3 còn thuê anh Nguyễn Minh H3, là chủ xe máy đào hiệu SUMITOMO, màu vàng, loại bánh xích, dung tích gầu: 0,3m³ tiến hành phá dỡ nhà. Sau đó, ông H3 thuê tài xế xe máy đào là Nguyễn Minh H có giấy chứng chỉ lái xe máy đào có số hiệu 004502/SCMH22, số vào sổ cấp chứng chỉ 004502 do Trường K cấp ngày 22/02/2022 điều khiển xe máy đào của ông H3 để phá dỡ công trình nhà cấp 4 của ông P1.

Khoảng 07 giờ 00 phút ngày 01/3/2023 ông Danh Tuấn A1 cùng với ông Nguyễn Văn T1 tiến hành dọn xà bàn, tháo xà gồ ở phía dãy trọ nằm bên trái gian nhà chính. Đến khoảng 08 giờ 00 phút cùng ngày, Nguyễn Minh H đến công trình nhà số A, đường N, khu phố N, phường D, thành phố D để chuẩn bị điều khiển xe máy đào tháo dỡ công trình. Tại đây, H thấy xung quanh khuôn viên có hàng rào tường bao, chỉ có ông P1 đang ở trong lán cạnh công trình, ngoài ra H không thấy ai khác bên trong khu vực tháo dỡ. Sau đó H khởi động xe chuẩn bị làm việc và hô lớn “Có ai ở trong đó không đi ra để máy làm” thì không có ai trả lời nên H lên xe máy đào, điều khiển đập bê tông ra khỏi dầm thép bên trên thanh ngang của tấm ô văng trước gian nhà chính của ông P1. Lúc này, ông Tuấn A1 và ông T1 đang làm ở hành lang lối vào dãy trọ bên trái gian nhà chính, nghe thấy tiếng xe cuốc đang thi công nên ông T1 nói “Thôi đi ra ngoài để cho xe cuốc làm”. Cùng lúc, Nguyễn Minh H điều khiển xe máy đào kéo nửa trái của thanh ngang tấm “ô văng” về phía xe máy đào, hướng bên phải để hạ xuống, ngược hướng với phòng kho trước dãy trọ. Lúc này, ông Tuấn A1 và ông T1 đi bộ từ hành lang dãy trọ ra ngoài, khi đi ngang phòng kho thì ông Tuấn A1 thấy bức tường góc chữ “L” của phòng nhà kho chuẩn bị đổ xuống nên ông Tuấn A1 lao nhanh về phía trước, còn ông T1 đi sau liền bị bức tường đổ sập hướng ra bên ngoài đè lên người đẩy ông T1 văng sát góc cây khế gần góc chữ L của phòng nhà kho và tử vong tại chỗ. Ông Tuấn A1 la lên thì Nguyễn Minh H ngưng lại không điều khiển máy đào nữa. Sau đó, báo sự việc cho Công an phường D, thành phố D đến làm việc.

Tại Kết luận giám định số: 354/KLGĐTT-TTPY.2023 ngày 15/5/2023 của Trung tâm pháp y Thành phố H, xác định nguyên nhân tử vong, vi thể đối với Nguyễn Văn T1 cụ thể như sau:

1. Các kết quả chính:

- Kết quả khám nghiệm:

- + Vỡ sọ phức tạp có nhiều mảnh rời.
- + Vỡ xương hàm mặt.
- + Đập rách mô não.

- + Phổi phù đập rải rác.
- + Gãy hở hai xương cẳng chân phải.
- + Nhiễm HIV.
- Kết quả xét nghiệm độc chất: Không thực hiện.

2. Kết luận:

- Kết luận nguyên nhân chết: Đa chấn thương.
- Kết luận khác (nếu có): Nhiễm HIV.

Tại biên bản khám nghiệm hiện trường lập ngày 01/3/2023 ghi nhận như sau: Hiện trường là nhà ông Phạm Văn P1, sinh năm 1976, có địa chỉ tại số A hẻm A đường N, khu phố N, phường D, thành phố D, tỉnh Bình Dương. Nhà ông P1 với tổng diện tích khoảng 800m² tiếp giáp hướng tây là đường hẻm bê tông 103. Từ hẻm 103 có cổng chính vào nhà. Từ cổng nhìn vào bên phải tiếp giáp với hàng rào là lán tạm. Tiếp giáp với lán tạm về hướng đông là căn nhà cấp 4 hình L và tiếp giáp căn nhà cấp 4 về hướng đông dãy trọ trệt. Phía trước dãy trọ về hướng Bắc có đóng xà bàn KT (3x4) x 2,1m.

Căn nhà và dãy nhà trọ cấp 4 của ông P1 đang trong thời gian tu sửa, hiện đã tháo hết phần mái, đang phá dỡ đà hiên và đục phá một số vị trí vách tường. Căn nhà có tổng diện tích là (10x13,60)m có 02 cửa chính phía trước (hướng bắc), 02 phòng khách có KT (6x5,7)m và KT (4x5,4)m, sau hai phòng khách có 02 phòng ngủ có KT (6x3,43)m và (4x3,2)m. Hai phòng khách, hai phòng ngủ đều có cửa đi qua KT (1,8x0,9)m. Phía trên lợp 02 mái chữ V. Hai vách tường hướng bắc, hướng nam cao 4m, 03 vách tường hướng đông, hướng tây cao 5,5m. Phía trước phòng khách lớn có hiên che. Thấy đà hiên nay góc hướng tây bắc bị đổ sụp xuống nền, phần đầu đà hướng đông còn dính trên vách. Thấy vách tường hướng đông đầu, đà hiên bị nứt vỡ, tường tiếp giáp thấy vách tường phòng kho bên trái hiện đã bị sụp đổ hoàn toàn nằm đè trên lối đi diện rộng KT (4x5)m có nhiều mảng tường lớn, nhỏ. Phát hiện tại khu vực này ngay gốc cây khế sát tường rào hướng đông có nhiều vết máu, tổ chức não, da cơ văng bắt dính trên vách tường rào và các tấm tường gạch vỡ và thấy có 01 xà beng cầm tay dài 65cm và 01 xẻng dựng kế bên. Sát vách tường nhà hướng đông có dãy phòng trọ 04 phòng có KT(3,1x3x5)m trong phòng có kệ bếp và phòng vệ sinh riêng, các vách tường cao 05m, hiện đã dỡ mái. Phía trước dãy trọ này là lối đi rộng 1,7m đến 02m. Trên, giữa lối đi này cách vị trí cây khế là 12m và 13m, 14,5m có 03 hố thông miệng hố ga. Hiện 01 hố đã phủ đầy xà bàn (gạch, cát vụn), hai hố đã đổ chôn ít xà bàn. Tại khu vực sân trước hiên thấy đậu 01 xe cần cẩu quốc hiệu Sumitomo. Ngoài ra không phát hiện gì thêm.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người đại diện hợp pháp của bị hại không có ý kiến hay khiếu nại gì đối với Bản kết luận giám định pháp y tử thi số 354/KLGĐTT-TTPY.2023 ngày 15/5/2023 của Trung tâm pháp y Thành phố H và biên bản khám nghiệm hiện trường.

Đối với hành vi của anh Phạm Văn P1: Biên bản xác minh ngày 27/9/2023 tại Ủy ban nhân dân phường D, thành phố D, tỉnh Bình Dương xác định hành vi của ông Phạm Văn P1 xin sửa chữa nhà, nhưng ông P1 lại cho dỡ bỏ hết căn nhà cấp 4 với ý định xây mới hoàn toàn. Tuy nhiên, hành vi của ông P1 mới dừng lại ở việc tháo dỡ căn nhà cấp 4 chứ chưa có hành vi xây dựng nên Ủy ban nhân dân phường D, thành phố D, tỉnh Bình Dương, xác định ông Phạm Văn P1 chưa vi phạm để xử lý hành chính theo quy định.

Đối với hành vi của ông Nguyễn Minh H3 xe máy đào hiệu Sumitomo, màu vàng, loại bánh xích, dung tích gầu: 0,3m³ về việc không kiểm tra kỹ thuật an toàn xe máy đào: Tại Công văn số 291/TTr ngày 22/9/2023 của Sở Lao động Thương binh và Xã hội tỉnh B xác định xe máy đào hiệu SUMITOMO, màu vàng, loại bánh xích, dung tích gầu: 0,3m³, không thuộc đối tượng phải kiểm định chất lượng, khai báo khi sử dụng. Do đó, hành vi của anh Nguyễn Minh H3 không vi phạm. Ngoài ra, anh H3 khi thuê Nguyễn Minh H điều khiển xe máy đào thì H đã có chứng chỉ sơ cấp nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố D không đề cập xử lý hành vi của anh Nguyễn Minh H3.

Đối với hành vi của ông Phạm Đình T3: Ông T3 thuê ông Nguyễn Minh H3, Nguyễn Minh H, ông Nguyễn Văn T1 và ông Danh Tuấn A1 phá dỡ căn nhà cấp 4 của ông Phạm Văn P1. Khi phá dỡ, H đã có chứng chỉ sơ cấp vận hành máy công trình (xe đào), còn Nguyễn Văn T1 và Danh Tuấn A1 chỉ là những người phụ giúp trong quá trình tháo dỡ. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố D không đề cập xử lý hành vi của anh Phạm Đình T3.

Cáo trạng số 392/CT-VKS-DA ngày 24 tháng 10 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương truy tố Nguyễn Minh H về tội “Vô ý làm chết người” theo quy định tại khoản 1 Điều 128 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, trong phần tranh tụng đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố theo toàn bộ nội dung cáo trạng đã nêu, đánh giá tính chất mức độ hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 128; điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung

năm 2017 xử phạt bị cáo Nguyễn Minh H từ 15 (mười lăm) tháng đến 18 (mười tám) tháng tù.

Về biện pháp tư pháp, xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự:

- Đối với xe máy đào hiệu SUMITOMO, màu vàng, loại bánh xích, dung tích gầu: 0,3m³. Quá trình điều tra xác định, xe máy đào trên là của anh Nguyễn Minh H3 mua lại của anh Nguyễn Tuất L1 nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố D đã trả lại cho anh Nguyễn Minh H3.

- Về trách nhiệm dân sự: Ông Nguyễn Minh H3, ông Phạm Đình T3 và ông Phạm Văn P1 đã bồi thường cho người đại diện hợp pháp của bị hại tổng số tiền là 130.000.000 đồng. Hiện những người đại diện hợp pháp của bị hại đều không yêu cầu bồi thường gì thêm nên trách nhiệm dân sự không đặt ra xem xét.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa nhưng không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát về điều luật áp dụng, khung hình phạt, xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự. Đối với người đại diện hợp pháp của bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án đều vắng mặt nên không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát về điều luật áp dụng, khung hình phạt, xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự. Trước khi Hội đồng xét xử vào phòng nghị án, bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố D, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình tố tụng, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án và người làm chứng đều có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt những người tham gia tố tụng theo quy định tại Điều 292 và Điều 293 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

[2] Căn cứ xác định bị cáo phạm tội: Căn cứ vào lời khai của bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án và người làm chứng; biên bản khám nghiệm hiện trường ngày 01/3/2023; Kết luận giám định số: 354/KLGĐTT-TTPY.2023 ngày 15/5/2023 của Trung tâm pháp y Thành phố H

và những chứng cứ, tài liệu được thu thập trong hồ sơ vụ án, xác định: Khoảng 08 giờ 00 phút ngày 01/3/2023, tại số nhà A, đường N, khu phố N, phường D, thành phố D, tỉnh Bình Dương, Nguyễn Minh H hô lớn “Có ai ở trong đó không đi ra để máy làm” thì không có ai trả lời nên H cho rằng không có người bên trong khu vực tháo dỡ và lên xe máy đào hiệu SUMITOMO, màu vàng, loại bánh xích, dung tích gầu: 0,3m³ điều khiển đập bê tông ra khỏi dầm thép bên trên thanh ngang của tấm ô văng, kéo nửa trái của thanh ngang tấm “ô văng” về phía xe máy đào, hướng bên phải để hạ xuống, ngược hướng với phòng kho trước đây trụ thì bức tường góc chữ “L” của phòng nhà kho đổ xuống hướng ra bên ngoài đè lên người ông T1, đẩy ông T1 văng sát góc cây khế gần góc chữ L của phòng nhà kho và tử vong tại chỗ.

Tại Kết luận giám định số: 354/KLGĐTT-TTPY.2023 ngày 15/5/2023 của Trung tâm pháp y Thành phố H xác định nguyên nhân tử vong đối với Nguyễn Văn T1 Bản là đa chấn thương.

Như vậy, hành vi dùng xe máy đào phá dỡ căn nhà cấp 4 nêu trên mà không kiểm tra an toàn trước khi thực hiện của bị cáo Nguyễn Minh H đã đủ yếu tố cấu thành tội “Vô ý làm chết người” theo quy định tại khoản 1 Điều 128 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Do đó, Cáo trạng số 392/CT-VKS-DA ngày 24 tháng 10 năm 2023 của Viện kiểm sát thành phố D, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo cũng như bản luận tội của Kiểm sát viên ngày hôm nay đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật, bị cáo hoàn toàn đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự.

[3] Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội: Tội phạm do bị cáo thực hiện là nghiêm trọng, đã xâm phạm đến tính mạng của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo với mức án tương xứng với tính chất mức độ tội phạm đã thực hiện, có xét đến các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo, đủ để giáo dục, cải tạo và có tác dụng đấu tranh phòng ngừa chung.

[4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có.

[5] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đã tác động ông Nguyễn Minh H3, ông Phạm Đình T3 và ông Phạm Văn P1 bồi thường khắc phục hậu quả cho gia đình bị hại. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[6] Về nhân thân: Bị cáo là người có nhân thân tốt, bị cáo chưa có tiền án, tiền sự và hiện đang nuôi 04 con nhỏ, lớn nhất mới 07 tuổi, nhỏ nhất là 01 tuổi. Do đó cũng cần xem xét khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[7] Về hình phạt: Xét bị cáo có 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân

thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, trong thời gian tại ngoại chấp hành tốt chính sách, pháp luật tại địa phương. Do đó, không cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát. Việc không cách ly bị cáo không gây nguy hiểm cho xã hội và cũng không ảnh hưởng đến việc đấu tranh phòng ngừa tội phạm trên địa bàn thành phố D. Căn cứ Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 Hội đồng xét xử quyết định áp dụng loại hình phạt tù có điều kiện đối với bị cáo, tạo điều kiện cho bị cáo tự cải tạo dưới sự giám sát, giáo dục của chính quyền địa phương nơi cư trú. Đồng thời, hủy bỏ Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 225/2023/HSST-LCĐKNCT ngày 30/10/2023 của Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An.

[8] Về biện pháp tư pháp, xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự:

Về biện pháp tư pháp, xử lý vật chứng: Đối với xe máy đào hiệu SUMITOMO, màu vàng, loại bánh xích, dung tích gầu: $0,3m^3$ là tài sản của ông Nguyễn Minh H3 nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố D trả lại xe cho ông H3 là đúng quy định của pháp luật.

Về trách nhiệm dân sự: Ông Nguyễn Minh H3, ông Phạm Đình T3 và ông Phạm Văn P1 đã bồi thường cho người đại diện hợp pháp của bị hại tổng số tiền là 130.000.000 đồng. Hiện những người đại diện hợp pháp của bị hại đều không yêu cầu bồi thường gì khác nên trách nhiệm dân sự Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[9] Đối với việc ông Phạm Văn P1 xin sửa chữa nhà, nhưng ông P1 lại cho dỡ bỏ hết căn nhà cấp 4 với ý định xây mới hoàn toàn. Xét, hành vi của anh Phạm Văn P1 hành vi của ông P1 mới dừng lại ở việc tháo dỡ căn nhà cấp 4 chứ chưa có hành vi xây dựng nên Ủy ban nhân dân phường D, thành phố D, tỉnh Bình Dương xác định ông Phạm Văn P1 chưa vi phạm để xử lý hành chính là phù hợp.

Đối với hành vi của ông Nguyễn Minh H3 xe máy đào hiệu Sumitomo, màu vàng, loại bánh xích, dung tích gầu: $0,3m^3$ về việc không kiểm tra kỹ thuật an toàn xe máy đào: Tại Công văn số 291/TTr ngày 22/9/2023 của Sở Lao động Thương binh và Xã hội tỉnh B xác định xe máy đào hiệu SUMITOMO, màu vàng, loại bánh xích, dung tích gầu: $0,3m^3$, không thuộc đối tượng phải kiểm định chất lượng, khai báo khi sử dụng. Do đó, hành vi của anh Nguyễn Minh H3 không vi phạm. Ngoài ra, anh H3 khi thuê Nguyễn Minh H điều khiển xe máy đào thì H đã có chứng chỉ sơ cấp nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố D không đề cập xử lý hành vi của anh Nguyễn Minh H3 là đúng quy định của pháp luật.

Đối với hành vi của ông Phạm Đình T3: Ông T3 thuê ông Nguyễn Minh H3,

Nguyễn Minh H, ông Nguyễn Văn T1 và ông Danh Tuấn A1 phá dỡ căn nhà cấp 4 của ông Phạm Văn P1. Khi phá dỡ, H đã có chứng chỉ sơ cấp vận hành máy công trình (xe đào), còn Nguyễn Văn T1 và Danh Tuấn A1 chỉ là những người phụ giúp trong quá trình tháo dỡ nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố D không đề cập xử lý hành vi của anh Nguyễn Minh H3 là đúng quy định của pháp luật.

[10] Xét đề nghị Viện kiểm sát về tội danh, điều luật áp dụng, khung hình phạt, tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo, xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[11] Án phí sơ thẩm: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc Hội khoá 14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Minh H phạm tội Vô ý làm chết người.

Áp dụng khoản 1 Điều 128; điểm b, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 và Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017; Nghị quyết số 02/2018/NĐ-HĐTP ngày 15/5/2018 và Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Minh H 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 03 (ba) năm, tính từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo về cho Ủy ban nhân dân phường L, thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo Nguyễn Minh H thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo Điều 92 Luật Thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố tình vi phạm nghĩa vụ theo quy định Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Hủy bỏ Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 225/2023/HSST-LCĐKNCT ngày 30/10/2023 của Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An.

2. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Minh H phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án, người đại diện hợp pháp của bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật/.

Nơi nhận:

- Bị cáo (01);
- Người tham gia tố tụng (09);
- VKSND thành phố Dĩ An (01);
- Công an thành phố Dĩ An (01);
- Trại giam CA tỉnh Bình Dương (01);
- Chi cục THADS thành phố Dĩ An (01);
- TAND tỉnh Bình Dương (01);
- Sở tư pháp tỉnh Bình Dương (01);
- UBND nơi bị cáo cư trú (02);
- Phòng PV 27 CA tỉnh Bình Dương (01);
- Phòng PC 81 CA tỉnh Bình Dương (01);
- Lưu: VT,HSVA (02).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Thị Ngọc Mai